

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 622/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1976

Bị đơn: ông **Nguyễn Thanh C**, sinh năm 1973

Cùng địa chỉ: 1811/24/15/5, Bùi Hữu Nghĩa, KP.01, P.Tân Hạnh, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1976 và ông Nguyễn Thanh C, sinh năm 1973

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: **Giao con chung là cháu** Nguyễn Thị Kiều M, sinh ngày 02/4/2004 cho bà Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Nguyễn Thị Kiều Tr, sinh ngày 01/3/2014 cho ông Nguyễn Thanh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời các bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông C, bà T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Trong trường hợp cần thiết một trong các bên có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con, cũng như mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

- Về tài sản chung của vợ chồng khi ly hôn để các bên tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung của vợ chồng khi ly hôn là không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Thanh C mỗi người phải nộp 75.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng do bà T tự nguyện chịu toàn bộ

án phí do đó: Bà Nguyễn Thị T phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số: 0008338 ngày 14/02/2020 của Chi Cục thi hành án dân sự TP. Biên Hòa. Hoàn trả bà T 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Tp. Biên Hòa;
- Chi cục THADS Tp. Biên Hòa
- UBND P. Tân Hạnh;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đỗ Minh Nhựt